

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D K
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST

Ngày: 09-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D K, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quốc Tân;

Ông Phạm Văn Hóa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Đình Vân Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D K - tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số 80/2022/HS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/HSST-QĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023, số 12/2023/HSST-QĐ ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Trung X (Tên gọi khác: Ch), sinh năm 1996 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố Ph B Ch 1, thị trấn D K, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nh (sinh năm 1954) và bà Bùi Thị L (sinh năm 1954); vợ: Nguyễn Thị Ánh T (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/4/2022; có mặt.

2. Phan Quốc Đ (Tên gọi khác: L), sinh năm 1993 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố D Th 2, thị trấn D K, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Th (sinh năm 1967) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1966); vợ: Chế Thị Kim L1 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/4/2022; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Phan Th - sinh năm 1967

Trú tại: Tổ dân phố D Th 2, thị trấn D K, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Tôn Thất Đồng Th1 - sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn Lễ Th, xã Diên Th, huyện D K, Khánh Hòa.

2. Lê Văn Th2 - sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Quang Th, xã Diên H, huyện D K, Khánh Hòa.

3. Lý Q - sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 4, xã Diên Ph, huyện D K, Khánh Hòa.

4. Lê Bá C, sinh năm 1957

Địa chỉ: Thôn Võ C, xã Vĩnh Tr, thành phố N T, Khánh Hòa.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/04/2022, tổ công tác Công an huyện D K tuần tra trên đường Quốc lộ 27C, khi đến thôn Thanh M 3, xã Diên L, huyện D K, phát hiện Trần Trung X và Phan Quốc Đ đang dừng xe mô tô BKS 79D1 - 740.56 trên đường, có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Kiểm tra trên người Trần Trung X phát hiện: Trong túi áo khoác phía trong bên ngực trái có 01 gói nilon màu trắng trong suốt có kích thước 04x04 cm, bên trong có 03 túi nilon màu trắng được hàn kín hai đầu kích thước 2,5x01 cm chứa tinh thể dạng đá màu trắng có khối lượng 0,8244 gam (được niêm phong ký hiệu A); Trong túi quần trước bên phải có 01 bao thuốc lá hiệu JET bên trong có 01 gói nilon màu trắng trong suốt có kích thước 08x4,5 cm, bên trong có 08 túi nilon màu trắng được hàn kín hai đầu kích thước 2,5x01 cm chứa tinh thể dạng đá màu trắng và 01 gói nilon màu trắng trong suốt có kích thước 05x05 cm, bên trong có 03 túi nilon màu trắng chứa tinh thể dạng đá màu trắng có tổng khối lượng 2,7510 gam (được niêm phong ký hiệu B). Ngoài ra, X còn khai nhận để 01 bao thuốc lá có ma túy đá ở trên bậc thang xuống ruộng. Tổ công tác kiểm tra trên bậc thang cách chỗ X ngồi khoảng 3m có 01 gói thuốc lá bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng trong suốt được hàn kín hai đầu kích thước 04x04 cm, bên trong chứa tinh thể đá màu trắng có khối lượng 2,2777 gam (được niêm phong ký hiệu C).

Quá trình điều tra xác định: Đêm ngày 04/04/2022, Trần Trung X đi xuống khu vực lầu 7, thành phố N T gặp một người phụ nữ (không xác định nhân thân, lai lịch) mua một bạch ma túy đá với giá 4.000.000 đồng. X về nhà phân sô ma túy thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho những người nghiện để kiếm lời. Khoảng 12 giờ ngày 05/04/2022, Phan Quốc Đ điều khiển xe mô tô BKS 79D1 - 740.56 chở X qua xã Diên S, huyện Diên Khánh để đi công việc, trước khi đi X cất giấu các gói ma túy đã phân trước đó vào túi áo khoác và túi quần. Trên đường đi về, Tôn Thất Đồng Th1 (Sinh năm 1999, trú tại xã Diên Th, huyện D K) gọi điện cho X hỏi mua một gói ma túy đá “nửa hộp năm” với giá 2.500.000 đồng. X rủ Đ đi mua ma túy về

bán cho Th, Đ đồng ý và chở X xuống khu vực cầu Ông B ở xã V Tr, thành phố N T gặp một người thanh niên (không xác định nhân thân, lai lịch) mua một gói ma túy đá bỏ trong hộp thuốc lá hiệu 555 với giá 2.000.000 đồng. X và Đ đi đến đường Quốc lộ 27C thuộc thôn Thanh M 3, xã Diên L, huyện D K, Xiên đặt hộp thuốc lá hiệu 555 chứa ma túy xuống bên lề đường và đứng đợi để bán ma túy cho Th1 thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ.

Trước đó, ngày 04/4/2022 tại Đài tưởng niệm Liệt sĩ, thị trấn D K, Trần Trung X bán 01 tép ma túy đá cho Tôn Thất Đồng Th1 với giá 300.000 đồng. Ngày 02/4/2022, tại trước nhà Lê Văn Th2 (Sinh năm 1992, trú tại xã Diên H, huyện D K) X bán 01 tép ma túy đá cho Th2 với giá 200.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 125/QĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 12/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu A, B, C gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine. Trong đó, mẫu ký hiệu A có khối lượng 0,8244 gam, mẫu ký hiệu B có khối lượng 2,7510 gam, mẫu ký hiệu C có khối lượng 2,2777 gam. Mẫu ký hiệu A đã sử dụng hết trong quá trình giám định, mẫu ký hiệu B còn lại sau khi giám định có khối lượng 2,2804 gam, mẫu ký hiệu B còn lại sau khi giám định có khối lượng 2,0031 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D K, Trần Trung X và Phan Quốc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSDK ngày 23/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K truy tố các bị cáo Trần Trung X, Phan Quốc Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Xiên và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D K giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo X và áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đ: Xử phạt bị cáo X từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2022; xử phạt bị cáo Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2022.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Trần Trung X số tiền từ 10.000.0000 đồng - 20.000.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Trần Trung X số tiền 1.000.000 đồng đang tạm giữ tại kho bạc Nhà nước huyện D K, tuy nhiên, tạm giữ số tiền này để đảm bảo để thi hành án và trả lại cho bị cáo Phan Quốc Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen gắn sim số thuê bao 0767542321. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen gắn 2 sim số thuê bao 0772502088 và 0772437685.

Tịch thu tiêu hủy:

Số ma túy đựng trong phong bì có kí hiệu B còn lại sau khi giám định có khối lượng 2,2804 gam và số ma túy đựng trong phong bì có kí hiệu C còn lại sau khi giám định có khối lượng 2,0031 gam.

02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút; 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút; 01 quẹt ga màu đỏ, 01 bình ga mini màu đen, 01 kéo cắt.

03 (ba) vỏ bao nilon đã qua sử dụng, loại có kéo khóa hần miệng màu đỏ, có kích thước lần lượt là (8x5)cm, (4x3)cm, (3,5x0,5)cm; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa được vác nhọn một đầu, dài 07cm và 5,5cm; 06 (sáu) ống hút nhựa đã qua sử dụng; 06 (sáu) ống hút nhựa chưa qua sử dụng.

Truy thu 500.000 đồng mà bị cáo X có được do bán ma túy cho Th1 và Th2 để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận tại phiên tòa đã thực hiện hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về phần dân sự và không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Áp dụng Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D K, Điều tra Viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện D K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 05/4/2022, Trần Trung X và Phan Quốc Đ đã mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy là 2,2777 gam loại Methamphetamine; ngoài ra còn thu giữ trên người Trần Trung X 3,5754 gam loại Methamphetamine cất giữ để bán kiếm lời, do đó tổng khối lượng ma túy mà X mua bán trái phép là 5,8531 gam. Trước đó,

vào ngày 02 và ngày 04/4/2022, X đã bán ma túy cho Tôn Thất Đồng Th1 và Lê Văn Th2. Do đó, hành vi của các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự nên đối với bị cáo X và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đ nên bản cáo trạng 32/CT-VKSDK ngày 23/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K đã truy tố các bị cáo Trần Trung X và Phan Quốc Đ là hoàn toàn có căn cứ, đúng tội.

[4] Xét vai trò tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội và là mầm mống của những tệ nạn xã hội và tội phạm. Các bị cáo là người sử dụng ma túy, biết tác hại của ma túy nhưng không từ bỏ mà tiếp tay bán ma túy cho người khác sử dụng để rồi dần thân vào con đường phạm pháp. Trong vụ án này, vai trò của bị cáo X cao hơn bị cáo Đ vì bị cáo là người rủ rê bị cáo Đ đi mua ma túy về bán để kiếm lời, liên hệ với người bán để mua ma túy về bán lại. Bị cáo X còn nhiều lần mua ma túy về bán lại cho người khác. Bị cáo Đ với vai trò giúp sức cho bị cáo X trong việc đi mua 2,2777 gam ma túy về bán cho Tôn Thất Đồng Th1, bị cáo Đ không biết việc bị cáo X tàng trữ 3,5754 gam ma túy đem theo để bán kiếm lời. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự nên cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo X làm lao động tự do, có thu nhập ổn định từ 4.000.000 đồng/tháng - 5.000.000 đồng/tháng, trước đó bị cáo còn nhiều lần bán ma túy cho những người khác nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo X. Bị cáo Đ không có nghề nghiệp, không xác định được thu nhập và tài sản của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Đ.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với số ma túy đựng trong phong bì có kí hiệu A đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.
- Đối với số ma túy đựng trong phong bì có kí hiệu B còn lại sau khi giám định có khối lượng 2,2804 gam và số ma túy đựng trong phong bì có kí hiệu C còn lại sau khi giám định có khối lượng 2,0031 gam là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.
- Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Trung X, xét đây là tiền riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo X; tuy nhiên, sẽ tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen gắn 2 sim số thuê bao 0772502088 và 0772437685 là phương tiện bị cáo X dùng để liên lạc bán ma túy trái phép, xét còn giá trị sử dụng cần tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen gắn sim số thuê bao 0767542321 là tài sản của bị cáo Đ, không liên quan đến việc phạm tội nên trả cho bị cáo Đ.

- Đối với:

02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút; 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút; 01 quẹt ga màu đỏ, 01 bình ga mini màu đen, 01 kéo cắt.

03 (ba) vỏ bao nilon đã qua sử dụng, loại có kéo khóa hần miệng màu đỏ, có kích thước lần lượt là (8x5)cm, (4x3)cm, (3,5x0,5)cm. 02 (hai) đoạn ống hút nhựa được vát nhọn một đầu, dài 07cm và 5,5cm. 06 (sáu) ống hút nhựa đã qua sử dụng. 06 (sáu) ống hút nhựa chưa qua sử dụng.

Xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy do liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Số tiền 500.000 đồng, bị cáo Trần Trung X có được do bán ma túy cho Tôn Thất Đồng Th1 và Lê Văn Th2, cần truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với các lần sử dụng ma túy chung của bị cáo Trần Trung X và Phan Quốc Đ, các bị cáo khai nhận do X chuẩn bị công cụ và ma túy để dùng nhưng không xác định được thời gian, địa điểm, nguồn ma túy, loại ma túy, công cụ sử dụng nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Do đó, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự là hoàn toàn phù hợp.

[8] Đối với Tôn Thất Đồng Th1, Lê Văn Th2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Đối với người thanh niên và người phụ nữ đã bán ma túy cho Trần Trung X chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Trung X;

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Quốc Đ;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Trung X và bị cáo Phan Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt:

- Bị cáo Trần Trung X 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2022.

- Bị cáo Phan Quốc Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Trần Trung X số tiền 10.000.0000 đồng (mười triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước nhưng trừ vào số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) đang lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện D K theo Giấy nộp tiền ngày 31/5/2022 có đóng giấy xác nhận của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh D K, bị cáo X còn phải nộp 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

3. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

2,2804 gam ma túy đựng trong phòng bì có kí hiệu B và 2,0031 gam ma túy túy đựng trong phòng bì có kí hiệu C.

02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa, 01 nõ thủy tinh, 01 ống hút; 01 bình thủy tinh, 01 nõ thủy tinh, 01 ống hút; 01 quẹt ga màu đỏ, 01 bình ga mini màu đen, 01 kéo cắt.

03 (ba) vỏ bao nilon đã qua sử dụng, loại có kéo khóa hần miệng màu đỏ, có kích thước lần lượt là (8x5)cm, (4x3)cm, (3,5x0,5)cm; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa được vác nhọn một đầu, dài 07cm và 5,5cm; 06 (sáu) ống hút nhựa đã qua sử dụng; 06 (sáu) ống hút nhựa chưa qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen gắn 2 sim số thuê bao 0772502088 và 0772437685;

- Trả lại cho bị cáo Phan Quốc Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen gắn sim số thuê bao 0767542321.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D K theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện D K)

Truy thu 500.000 đồng của bị cáo Trần Trung X nộp vào ngân sách Nhà Nước.

4. Án phí: Các bị cáo Trần Trung X, Phan Quốc Đ mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Công an huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- Bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa